

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2018/HS -ST.

Ngày 16 - 8 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Huệ và ông Lê Chí Trung.
- *Thư ký phiên tòa:* bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2018/TLST - HS ngày 23 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Ngọc T1, sinh năm 1987 tại Ninh Bình; nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Ngọc T và bà Đinh Thị H có vợ là Đỗ Thị P và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Ngày 23 tháng 12 năm 2016 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 20 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/9/2006 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội: “ Đánh bạc” thời gian thử thách 16 tháng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2018 chuyển tạm giam từ ngày 09/5/2018 đến nay; Có mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Đào Duy T, sinh năm 1980. Có mặt.

Địa chỉ: số 281, đường H, phố T, phường N, thành phố Ni, tỉnh Ninh Bình.

*** Người làm chứng:**

Anh Lê Xuân D, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Ú, xã T , huyện T, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03 tháng 5 năm 2018, Đinh Ngọc T1 điều khiển xe mô tô BKS 29 D1 – 133.43 từ nhà đến thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến Phủ Lý, T1 gọi điện cho người thanh niên tên H (không rõ lai lịch) khoảng 30 tuổi hỏi mua ma túy. H đồng ý và bảo T1 đợi sẽ có người mang

ma túy cho T1. Một lúc sau có người thanh niên khoảng 29 tuổi đi xe mô tô đến đưa ma túy cho T1. T1 lấy trong người ra 100.000đ đưa cho người thanh niên, người thanh niên cầm tiền đưa cho T1 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa chất ma túy. T1 cầm vỏ bao thuốc trên tay trái, người thanh niên bảo T1 ngồi đợi để đi mua xilanh sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện có biểu hiện nghi vấn yêu cầu kiểm tra, T1 bỏ bao thuốc lá bên trong có gói ma túy xuống mặt bàn, lực lượng công an yêu cầu T1 cầm lên kiểm tra phát hiện trong bao thuốc lá có hai gói giấy bạc màu vàng, bên trong hai gói chứa chất màu trắng dạng cục. Tại chỗ Đinh Ngọc T1 khai nhận hai gói ma túy cất giữ mục đích để sử dụng. Công an đã đưa T1 về trụ sở lập biên bản theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 01; 01 điện thoại di động Lenovo; 01 điện thoại Iphone; 01 ví màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân số 164264088 mang tên Đinh Ngọc T1 01 giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 42/GCN; 01 xe mô tô Piaggio màu vàng BKS 29D1 – 133.43.

Tại bản kết luận giám định số 72/PC54 – MT ngày 05/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,111 gam loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP của Chính Phủ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Ngọc T1 không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản nào liên quan.

Tại bản cáo trạng số 106/CT - VKS - PL ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đinh Ngọc T1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sau đây viết tắt là BLHS) đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đinh Ngọc T1 theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Đinh Ngọc T1 mức án từ 24 đến 30 tháng tù đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đào Duy T trình bày: Chiếc xe máy Piaggio màu vàng anh mua lại của một người tên là L vào năm 2014 và sử dụng từ đó đến ngày 03/5/2018 thì Đinh Ngọc T1 mượn, khi mượn T1 không nói với anh T đi đâu, anh T không biết T1 sử dụng xe vào việc đi mua ma túy Nay anh Tiên đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho anh chiếc xe để anh sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: tại phiên tòa bị cáo T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Khoảng 13h ngày 03/5/2018, tại tổ dân phố H, phường T, thành phố P. Đinh Ngọc T1 có hành vi cất giấu trái phép 0,111 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đinh Ngọc T1 đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bị cáo mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, đồng thời là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trong khi đang có án tích về 01 tội do lỗi cố ý nên phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h, khoản 1, điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu (ngày 20/9/2006 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 16 tháng nhưng đã được xóa án tích theo quy định) vì vậy cân nhắc tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và yếu tố nhân thân của bị cáo HĐXX thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của Đinh Ngọc T1 cần tịch thu tiêu hủy.
- Chiếc biển kiểm soát 29D1 – 133.43 xác định là biển số xe giả nên cần tịch

thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng là phương tiện T1 sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đinh Ngọc T1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Đinh Ngọc T1.

- Chiếc xe Piaggio màu vàng thu giữ của Đinh Ngọc T1 xác định là xe T1 mượn của anh Đào Duy T, anh T không biết T1 mượn xe để đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc xe cho anh T.

- Đối với chiếc ví giả da Đinh Ngọc T1 xác định ví đã cũ nên không xin lại vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đánh giá các tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của T1, T1 khai do người thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu là bạn của H, khoảng 29 tuổi nhà ở gần công viên N, thành phố P gặp ở tổ dân phố H, phường T, thành phố P đưa cho T1 cất giấu để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T và Công an phường H, thành phố P tiến hành xác minh về người thanh niên đã bán ma túy cho T1 và người có tên H nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

- Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc T1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt Đinh Ngọc T1 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2018.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT 01, số 72/PC54-MT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu tiêu hủy chiếc biển kiểm soát 29D1 – 133.43 và 01 chiếc ví giả da.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng.

- Trả lại cho Đinh Ngọc T1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đinh Ngọc T1.

- Trả lại cho anh Đào Duy T chiếc xe mô tô Piaggio màu sơn vàng, số khung 038386; số máy 661M40827.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/7/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Ngọc T1 phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh